TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** TỈNH LÂM ĐỒNG Số: 05/2023/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *D, ngày 15 tháng 02 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Huỳnh Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hinh và bà Lê Thị Chung

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 134/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thu N, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Thu N: Ông Vũ Anh H, sinh năm 1978. Địa chỉ: đường L, Phường A, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Giấy ủy quyền ngày 07-7-2022, được chứng thực tại UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Vợ chồng ông Tống Đình K, sinh năm 1977 và bà Đỗ Thị Đ, sinh năm 1984. Địa chỉ: thôn H, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của vợ chồng ông Tống Đình K, bà Đỗ Thị Đ: Ông Lê Ngọc H, sinh năm 1997. Địa chỉ: đường H, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Giấy ủy quyền ngày 28-11-2022, được chứng thực tại Văn phòng công chứng Lê Đình L, đường H, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Hồng D, sinh năm 1952. Địa chỉ: T, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Bùi Hồng D: Ông Vũ Anh H, sinh năm 1978. Địa chỉ: đường L, Phường A, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Giấy ủy quyền ngày 27-10-2022, được chứng thực tại Văn phòng công chứng T, khu nhà A, khu L, phường C, quận N, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng ông Tống Đình K, bà Đỗ Thị Đ cùng có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị Thu N, ông Bùi Hồng Dương số tiền đặt cọc là 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí:

Vợ chồng ông Tống Đình K, bà Đỗ Thị Đ có nghĩa vụ chịu án phí dân sư sơ thẩm 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

Hoàn trả bà Trần Thị Thu N số tiền tạm ứng án phí 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0006815 ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Di Linh;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục thi hành án huyện Di Linh;
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký tên và đóng dấu)

Huỳnh Thị Mỹ Lệ